

Số: 13 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**  
**Thông qua hồ sơ xây dựng Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân**

**CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của  
Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Chính  
phủ về việc thông qua đề nghị xây dựng Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an tại báo cáo số 113/BC-BCA-A05  
ngày 02 tháng 02 năm 2023;*

*Trên cơ sở kết quả Phiếu ghi ý kiến thành viên Chính phủ.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Đồng ý quy định dữ liệu cá nhân được xử lý không cần sự đồng ý  
của chủ thẻ dữ liệu trong trường hợp sau:

a) Để bảo vệ tính mạng, sức khỏe của chủ thẻ dữ liệu hoặc người khác  
trong tình huống khẩn cấp. Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Xử lý dữ liệu cá  
nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân, Bên thứ ba có trách nhiệm chứng  
minh trường hợp này;

b) Việc công khai dữ liệu cá nhân theo quy định của luật;

c) Việc xử lý dữ liệu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường  
hợp tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội,  
thảm họa lớn, dịch bệnh nguy hiểm; khi có nguy cơ đe dọa an ninh, quốc phòng  
nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp; phòng, chống bạo loạn, khủng  
bố, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật theo quy định của luật;

d) Để thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng của chủ thẻ dữ liệu với cơ quan,  
tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của luật;

đ) Phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước đã được quy định theo luật  
chuyên ngành.

**Điều 2.** Thông qua nội dung Tờ trình của Chính phủ, Báo cáo tiếp thu ý kiến Ủy ban thường vụ Quốc hội, nội dung dự thảo Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân; giao Bộ trưởng Bộ Công an thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ báo cáo, xin ý kiến Ủy ban thường vụ Quốc hội về dự thảo Nghị định bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KSTT (3b). *MĐ*

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**



**Phạm Minh Chính**